

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAM LỘ  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2020/HS-ST  
Ngày 24-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hoài Thủy.

+ Các Hội thẩm nhân dân:

**Ông Phạm Văn Thành;**

**Bà Lê Hoàng Ngân.**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Tường Vy, Thư ký Toà án nhân dân huyện Cam Lộ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường khu phố 6, thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2020/TLST-HS ngày 30/11/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Nguyễn Thị Quỳnh N;** sinh ngày 01/9/1984 tại: Quảng Trị; Nơi cư trú: Thôn Cam P, xã Cam T, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công H, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Minh P, sinh năm 1963, đều trú tại thôn Cam P, xã Cam T, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị; có chồng và 03 con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/9/2020 đến ngày 13/9/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*", có mặt tại phiên tòa.

**2. Họ và tên: Phan Thị T;** sinh ngày 10/01/1992 tại Quảng Trị;

Nơi cư trú: Thôn Cam P 3, xã Cam T, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T, sinh năm 1959 và bà Cao Thị T, sinh năm 1961; đều trú tại: Thôn Đông Tân A, xã Hải A, huyện Hải L, tỉnh Quảng Trị; có chồng và 03 con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*", có mặt tại phiên tòa.

**\* Người làm chứng:**

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn Cam P 3, xã Cam T, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Anh Lê L, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Tân P, xã Cam T, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Anh Đào Bá T, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn Cam P 3, xã Cam T, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Anh Đoàn Văn Bảo C, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn Thượng L, xã Cam T, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị Lệ T, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn Cam P, xã Cam T, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Bà Trần Thị Y, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn Cam P 3, xã Cam T, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Bà Trần Thị K, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn Cam P, xã Cam T, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Bà Hoàng Kim H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn Cam P 3, xã Cam T, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Ông Ngô Nhật H, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn Cam P, xã Cam T, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Ông Võ Xuân M, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn Tân P, xã Cam T, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Ông Trần Quang T, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn Cam P 3, xã Cam T, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn Thượng Lâm, xã Cam T, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Ông Trần Ngọc C, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn Cam P 3, xã Cam T, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Ông Phạm Văn K, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn Cam P, xã Cam T, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Ông Hoàng Phong B, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn An Bình, xã Thanh An, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Ông Cáp Hữu Đ, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn Trà L, xã Hải Hưng, huyện Hải L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Ông Đậu Văn D, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn Huỳnh T, xã Vĩnh L, huyện Vĩnh L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Ông Nguyễn Mậu T, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn An B, xã Thanh A, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Ông Lê Nhật Q, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn Kinh M, xã Trung S,

huyện Gio L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 10 Pt, ngày 07/9/2020 Công an huyện Cam Lộ bắt quả tang Nguyễn Thị Quỳnh N đang thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi lô đề thắng thua bằng tiền với anh Trần Ngọc C tại gia đình N ở Cam P, Cam T, Cam L, Quảng Trị với tổng số tiền đánh bạc là 16.636.000 đồng.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị Quỳnh N khai nhận:

Khoảng giữa tháng 8/2020, một người phụ nữ khoảng 35 tuổi (không rõ lai lịch) đến nhà của Nguyễn Thị Quỳnh N đặt vấn đề nhận ghi lô đề để hưởng lợi 9% trên tổng số tiền đánh chuyển cho cái và cho N số điện thoại 0329.136.282, đồng thời thống nhất phương thức thanh toán tiền đánh bạc là vào cuối ngày sau khi có kết quả xổ số kiến thiết đài Miền Trung, Miền Bắc sẽ có người đàn ông đi xe mô tô đến nhà N thanh toán tiền mặt. Người đàn ông này khoảng trên 40 tuổi, không rõ nhân thân, lai lịch. Nguyễn Thị Quỳnh N bắt đầu đánh bạc dưới hình thức ghi lô đề từ ngày 14/8/2020 đến ngày 07/9/2020. Thời gian đầu, N nhận các nội dung đánh lô đề từ khách đánh đề ghi trực tiếp và qua tin nhắn điện thoại số thuê bao 0979.333.047 và 0947.133.027, rồi tổng hợp lại, nhắn tin chuyển cho cái qua số điện thoại: 0329.136.282. Đến ngày 29/8/2020, N bắt đầu nhận nội dung đánh lô đề từ "cái nhỏ" Phan Thị T, T hưởng lợi 5% trên tổng số tiền nhận đánh lô đề chuyển cho N và N hưởng 4% còn lại.

Hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị Quỳnh N là đánh lô đề theo kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Trung, mở thưởng lúc 17 giờ 15 phút hàng ngày, gồm các giải đánh: Đặc biệt là dự đoán 3 chữ số cuối của kết quả xổ số giải đặc biệt; 6 lô là dự đoán 3 chữ số cuối của giải đặc biệt, giải 5, giải 6, giải 7; 17 lô là dự đoán 3 chữ số cuối của giải đặc biệt đến giải 7; giải 18 lô là dự đoán 2 chữ số cuối của tất cả các giải; giải đầu là dự đoán kết quả giải 8; giải đuôi là dự đoán 2 chữ số cuối giải đặc biệt và đánh theo kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc (Thủ đô) mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút hàng ngày, gồm các giải đánh: giải đặc biệt là dự đoán 3 chữ số cuối của kết quả xổ số kiến thiết giải đặc biệt; 27 lô là dự đoán 2 chữ số cuối tất cả các giải; xuyên 2 là hai cặp số dự đoán 2 chữ số cuối tất cả các giải; xuyên 3 là ba cặp số dự đoán 2 chữ số cuối tất cả các giải; xuyên 4 là bốn cặp số dự đoán 2 chữ số

cuối tất cả các giải; giải đuôi là dự đoán hai chữ số cuối của giải đặc biệt. Thắng bạc là trường hợp dự đoán đúng và có tỷ lệ tính tiền thắng là: giải đặc biệt tỉ lệ 1:600; giải 6 lô tỉ lệ 1:100; giải 17 lô tỉ lệ 1:30; giải 18 lô tỉ lệ 1:5; giải đầu, đuôi tỉ lệ 1:70; giải 27 lô tỉ lệ 1:3,33; xuyên 2 tỉ lệ 1: 10; xuyên 3 tỉ lệ 1:40; xuyên 4 tỉ lệ 1:100. Thua bạc là trường hợp dự đoán sai và thua toàn bộ số tiền đánh.

Ngoài lần đánh bạc vào ngày 07/9/2020, N còn thực hiện 07 lần đánh bạc khác có số tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, với tổng số tiền đánh bạc 160.583.000 đồng, thu lợi bất chính 4.479.000 đồng. Cụ thể:

Stt	Ngày - Đài đánh	Tổng tiền đánh	Tiền đánh	Tiền thắng	Thu lợi bất chính
01	06/9/2020 - MT	27.364.000	18.814.000	8.550.000	1.077.000
02	05/9/2020 - MT	47.490.000	11.300.000	36.190.000	709.000
03	04/9/2020 - MT	22.251.000	10.601.000	11.650.000	603.000
04	03/9/2020 - MT	14.476.000	10.126.000	4.350.000	730.000
05	02.9.2020 - MT	11.940.000	8.740.000	3.200.000	550.000
06	02/9/2020 - MB	7.418.000	3.220.000	4.198.000	205.000
07	29/8/2020 - MT	29.644.000	10.804.000	18.840.000	605.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>160.583.000</b>	<b>73.605.000</b>	<b>86.978.000</b>	<b>4.479.000</b>

Ngoài ra từ ngày 14/8/2020 đến ngày 06/9/2020 Nguyễn Thị Quỳnh N có 20 lần đánh bạc số tiền dưới 5.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định Phan Thị T thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh lô đề thắng thua bằng tiền, nhận các nội dung đánh bạc với khách thông qua tin nhắn điện thoại và đánh bạc trực tiếp, sau đó dùng số điện thoại 0973.847.653 nhắn tin nội dung đánh bạc đến số điện thoại 0979.333.047 của Nguyễn Thị Quỳnh N. Phan Thị T thực hiện tổng cộng 13 lần đánh bạc, trong đó 06 lần số tiền dùng đánh bạc trên 5.000.000 đến dưới 50.000.000 đồng, thu lợi bất chính 1.879.000 đồng. Cụ thể:

Stt	Ngày - Đài đánh	Tổng tiền đánh bạc	Tiền đánh	Tiền Thắng	Thu Lợi bất chính
01	7.9.2020 MT	9.232.000	9.232.000		
02	6.9.2020 MT	20.866.000	12.316.000	8.550.000	616.000
03	5.9.2020 MT	28.546.000	6.156.000	22.390.000	308.000
04	4.9.2020 MT	13.877.000	7.027.000	6.850.000	351.000

05	2.9.2020 MT	5.534.000	4.734.000	800.000	237.000
06	29.8.2020 MT	21.430.000	7.340.000	14.090.000	367.000
	Tổng cộng	99.485.000	46.805.000	52.680.000	1.879.000

Ngoài ra từ ngày 29/8/2020 đến ngày 06/9/2020 Phan Thị T có 07 lần đánh bạc số tiền dưới 5.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 33/CT - VKSCL ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh N và Phan Thị T về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện VKS đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh N và Phan Thị T phạm tội “*Đánh bạc*”.

a. Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm g, khoản 1, Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 BLHS đề nghị xử phạt:

Nguyễn Thị Quỳnh N từ 35 triệu đồng đến 40 triệu đồng

Phan Thị T từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng

b. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1, Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên:

\* Lưu hồ sơ vụ án: 05 tờ giấy đôi vở ô ly có in chữ "VIBOOK" màu đỏ, kích thước 20x31cm, chứa nội dung ghi lô đề, có chữ ký của Nguyễn Thị Quỳnh N, được đánh số từ 1 đến 10; 01 tờ giấy đôi vở ô ly có in chữ "Quyết Tâm" màu đỏ, kích thước 30x31cm, chứa nội dung ghi lô đề, có chữ ký của Nguyễn Thị Quỳnh N trên từng trang, được đánh số thứ tự 11 đến 12; 01 quyển vở ô ly, bìa có in chữ "Công ty Quyết Tâm", kích thước 15,5x20cm, bên trong có 18 trang, chứa nội dung ghi lô đề, được đánh số từ 1 đến 18, có chữ ký của Nguyễn Thị Quỳnh N trên từng trang.

\* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động Nokia 110, loại bàn phím bấm, vỏ màu xanh, số sê ri 1: 357741107470914; số sê ri 2: 357741108470913; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20S, màu đen.

- Tiền Việt Nam đồng: 7.849.000 đồng được tạm giữ từ Nguyễn Thị Quỳnh N, trong đó tiền thu lợi bất chính là 4.479.000 đồng; tiền tang vật đánh bạc trong ngày 07/9/2020 là 1.044.000 đồng.

- Tiền Việt Nam đồng: 10.597.000 đồng được tạm giữ từ T, trong đó tiền thu lợi bất chính là 1.879.000 đồng và tiền tang vật đánh bạc trong ngày 07/9/2020 là 8.718.000 đồng.

- Tiền Việt Nam đồng: 6.874.000 đồng là tiền tang vật đánh bạc của các đối tượng chưa thanh toán với cái trong ngày 07/9/2020.

\* Tịch thu tiêu hủy: 01 cây bút bi vỏ màu xanh, có in chữ "Matixs"; 01 tờ giấy than kích thước 8x10,5cm hình chữ nhật; 01 thẻ sim Viettel, trên bề mặt sim có số 8984048841001566722 và 01 thẻ sim Vinaphone, trên bề mặt sim có số 89840200010864554415 và 01 thẻ sim 0973847653.

\* Trả lại cho bị cáo N: Số tiền 2.326.000 đồng nhưng cần tiếp tục tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án.

\* Tạm giữ số tiền 10.000.000 đồng của bị cáo N và 3.000.000 đồng của bị cáo T tạm nộp để đảm bảo thi hành án.

- Các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Tại phiên tòa các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Từ 14/8/2020 đến 07/9/2020, Nguyễn Thị Quỳnh N đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi lô đề thắng thua bằng tiền tại gia đình ở Cam P, Cam T, Cam L với tổng số tiền đánh bạc: 177.219.000 đồng. Từ ngày 29/8/2020 đến ngày 07/9/2020 Trần Thị T thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi lô đề thắng thua bằng tiền tại quán tạp hóa của gia đình ở Cam P 3, Cam T, Cam L, Quảng Trị với tổng số tiền đánh bạc: 99.485.000 đồng. Hành vi các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, theo khoản 1, Điều 321 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ đã truy tố. Điều luật quy định “1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, là tệ nạn xã hội. Trong vụ án này, có nhiều bị cáo cùng thực hiện hành vi nhưng vai trò của mỗi bị cáo có khác nhau, nên khi lượng hình phải xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm và tình tiết tăng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo.

[3] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh N là người nhận bán lô đề cho người khác để hưởng lợi nhưng đã rủ T cùng tham gia để hưởng phần trăm trên số tiền đánh lô đề của T nên mức án của N cao hơn T.

[4] Các bị cáo đều có tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 BLHS, tình tiết giảm nhẹ thân khẩn khai báo, ăn năn hối

cải; đối với bị cáo T có gia đình hoàn cảnh khó khăn; các bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra có thu giữ của các bị cáo

- 05 tờ giấy đôi vở ô ly có in chữ "VIBOOK" màu đỏ, kích thước 20x31cm, chứa nội dung ghi lô đề, có chữ ký của Nguyễn Thị Quỳnh N, được đánh số từ 1 đến 10; 01 tờ giấy đôi vở ô ly có in chữ "Quyết Tâm" màu đỏ, kích thước 30x31cm, chứa nội dung ghi lô đề, có chữ ký của Nguyễn Thị Quỳnh N trên từng trang, được đánh số thứ tự 11 đến 12; 01 quyển vở ô ly, bìa có in chữ "Công ty Quyết Tâm", kích thước 15,5x20cm, bên trong có 18 trang, chứa nội dung ghi lô đề, được đánh số từ 1 đến 18, có chữ ký của Nguyễn Thị Quỳnh N trên từng trang. Đây là những vật chứng thuộc tài liệu, chứng cứ kèm theo hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ.

- 01 điện thoại di động Nokia 110, loại bàn phím bấm, vỏ màu xanh, số sê ri 1: 357741107470914; số sê ri 2: 357741108470913; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20S màu đen là vật chứng trong vụ án, các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

- 01 cây bút bi vỏ màu xanh, có in chữ "Matixs"; 01 tờ giấy than kích thước 8x10,5cm hình chữ nhật; 01 thẻ sim Viettel, trên bề mặt sim có số 8984048841001566722 và 01 thẻ sim Vinaphone, trên bề mặt sim có số 89840200010864554415 và 01 thẻ sim 0973847653 là công cụ bị cáo N và T sử dụng vào việc phạm tội nhưng giá trị không lớn và không có giá trị nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy;

- Tiền Việt Nam đồng: 7.849.000 đồng được tạm giữ từ Nguyễn Thị Quỳnh N, trong đó tiền thu lợi bất chính là 4.479.000 đồng, tiền tang vật đánh bạc trong ngày 07/9/2020 là 1.044.000 đồng. 10.597.000 đồng được tạm giữ từ Phan Thị T, trong đó tiền thu lợi bất chính là 1.879.000 đồng và tiền tang vật đánh bạc trong ngày 07/9/2020 là 8.718.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên của các bị cáo do phạm tội mà có nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Số tiền còn lại là 2.326.000 đồng của Nguyễn Thị Quỳnh N không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Tiền Việt Nam đồng: 6.874.000 đồng là tiền tang vật đánh bạc của các đối tượng chưa thanh toán cho N và T trong ngày 07/9/2020 nộp lại nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/12/2020, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ).

- Tạm giữ số tiền 10.000.000đồng của bị cáo N và 3.000.000đồng của bị cáo T tạm nộp để đảm bảo thi hành án.

[6] Đối với hành vi của các bị cáo đánh bạc có tang số dưới 5 triệu cơ quan Điều tra đã xử lý hành chính quy định pháp luật. Đối với đối tượng sử dụng số điện thoại 0329136282 chưa xác định được, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[7] Về thủ tục tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm g, khoản 1, Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 BLHS; Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh N và Phan Thị T phạm tội “**Đánh bạc**”.

- Xử phạt các bị cáo:

Nguyễn Thị Quỳnh N số tiền 35.000.000đồng (Ba mươi lăm triệu đồng chẵn)

Phan Thị T số tiền 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng chẵn).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 22.994.000đồng (Hai mươi hai triệu chín trăm chín mươi bốn ngàn đồng chẵn); 01 điện thoại di động Nokia 110, loại bàn phím bấm, vỏ màu xanh, số sê ri 1: 357741107470914; số sê ri 2: 357741108470913; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20S màu đen.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây bút bi vỏ màu xanh, có in chữ "Matixs"; 01 tờ giấy than kích thước 8x10,5cm hình chữ nhật; 01 thẻ sim Viettel, trên bề mặt sim có số 8984048841001566722 và 01 thẻ sim Vinaphone, trên bề mặt sim có số 89840200010864554415 và 01 thẻ sim 0973847653.



- Lưu hồ sơ vụ án: 05 tờ giấy đôi vở ô ly có in chữ "VIBOOK" màu đỏ, kích thước 20x31cm, chứa nội dung ghi lô đề, có chữ ký của Nguyễn Thị Quỳnh N, được đánh số từ 1 đến 10; 01 tờ giấy đôi vở ô ly có in chữ "Quyết Tâm" màu đỏ, kích thước 30x31cm, chứa nội dung ghi lô đề, có chữ ký của Nguyễn Thị Quỳnh N trên từng trang, được đánh số thứ tự 11 đến 12; 01 quyển vở ô ly, bìa có in chữ "Công ty Quyết Tâm", kích thước 15,5x20cm, bên trong có 18 trang, chứa nội dung ghi lô đề, được đánh số từ 1 đến 18, có chữ ký của Nguyễn Thị Quỳnh N trên từng trang.

- Trả lại cho bị cáo N: Số tiền 2.326.000đồng (Hai triệu ba trăm hai mươi sáu ngàn đồng) nhưng cần tiếp tục tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án.

- Tạm giữ số tiền 10.000.000đồng (Mười triệu đồng chẵn) của bị cáo N và 3.000.000đồng (Ba triệu đồng chẵn) của bị cáo T tạm nộp để đảm bảo thi hành án (theo biên lai nộp tiền số AA/2010/001658, ngày 22/12/2020 và biên lai số AA/2010/001659, ngày 22/12/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Cam Lộ).

(Các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/12/2020, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ).

- Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh N và Phan Thị T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Cam Lộ (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Hoài Thủy**